

Số: /BC-UBND

TT. Chợ Chùa, ngày tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO  
SƠ KẾT SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2024-2025  
TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2025.**

**Phần I**

**SƠ KẾT SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2024-2025**

**I. Một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2024-2025**

**1. Về trồng trọt**

**a. Thời tiết và nguồn nước tưới**

Vụ Đông Xuân 2024-2025 bà con nông dân gặp một số khó khăn gây ảnh hưởng đến năng suất các loại cây trồng trên địa bàn do tình hình thời tiết mưa lũ vào ngày 25 - 29/12/2024. Tuy nhiên toàn bộ diện tích lúa và các loại cây trồng cơ bản được gieo sạ đúng lịch thời vụ, chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh tốt nên năng suất đạt hiệu quả cao.

**b. Lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa vụ Đông Xuân 2024-2025**

- Về lịch thời vụ

Đa số nông dân thực hiện tương đối tốt theo đúng lịch thời vụ quy định. Diện tích gieo sạ đúng lịch từ ngày 20/12/2024 - 31/12/2024 trên chân ruộng chủ động nước là 115/120 ha, chiếm 95,8% diện tích đất sản xuất, diện tích sạ sau 01/01/2025 là 5 ha chiếm 4,2 % diện tích đất sản xuất.

- Về giống và cơ cấu giống

+ Giống lúa, ngô và các loại đậu, rau màu khác chất lượng tốt đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, sử dụng đúng cơ cấu giống cây trồng. Riêng cơ cấu giống lúa của vụ Đông Xuân 2024-2025: Giống trung, ngắn ngày chiếm 100%, các giống chủ lực gồm: Bắc Thịnh, Hà Phát 3, TBR 225, Thiên Ưu 8, TBR125, Qnam 9, Đài Thom 8, Hà Phát 3, KDân...

**c. Tình hình sâu, bệnh**

Đối tượng gây hại chính trong vụ Đông Xuân 2024-2025 gồm: Chuột gây hại trên cây lúa, với tổng diện tích 15 ha (nhẹ 7ha, trung bình 8 ha), Ốc bươu vàng diện tích nhiễm 12 ha (nhẹ 9 ha, trung bình 3 ha, ), vàng lá sinh lý cây lúa diện tích nhiễm là 5 ha (nhiễm nhẹ 4 ha, trung bình: 1 ha), và đã được nông dân kịp thời phòng trừ hiệu quả.

Nhìn chung, công tác trồng trọt và bảo vệ thực vật được theo dõi thường xuyên, giúp phát hiện kịp thời và khoanh vùng các đối tượng sinh vật gây hại.

Nhờ việc phát hiện sớm, chính xác các dịch bệnh gây hại chính trong vụ nên đã hạn chế được sự lây lan của sinh vật gây hại trên đồng ruộng.

## **II. Đánh giá kết quả thực hiện**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Trước khi vào vụ sản xuất Đông Xuân 2024-2025, UBND thị trấn đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp năm 2024, định hướng kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2025 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân năm 2024-2025. Hội nghị đã triển khai lịch thời vụ, các biện pháp phòng trừ các sinh vật gây hại cây trồng vụ Đông Xuân 2024-2025 nhờ đó đã giúp các tổ dân phố, HTX chủ động triển khai các biện pháp kỹ thuật và chuẩn bị tốt điều kiện để phục vụ sản xuất; địa phương đã chỉ đạo gieo sạ đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống phù hợp. Việc cung ứng giống đúng danh mục giống chỉ đạo và đảm bảo chất lượng, các loại giống lúa mới được nông dân áp dụng ngày càng nhiều.

- Chỉ đạo các tổ dân phố tổ chức ra quân diệt chuột ngay từ đầu vụ bằng nhiều biện pháp như: bã sinh học, thuốc diệt chuột (nguồn gốc sinh học có hoạt chất Coumatetralyl, Focoumafen, Bromadiolone như Racumin TP 0,75, Storm 0.005% Block bail, Broma 0.005AB)....

- Chỉ đạo HTX phối hợp với tổ trưởng các TDP hướng dẫn nông dân gieo trồng các loại cây vụ Đông Xuân 2024-2025 theo đúng lịch thời vụ. UBND thị trấn ban hành văn bản chỉ đạo tập trung sản xuất vụ Đông Xuân 2024-2025.

- Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra sâu, bệnh các loại cây trồng đặc biệt trên cây lúa. Công tác dự báo các loại sâu, bệnh gây hại cây trồng kịp thời và hướng dẫn nông dân phòng, trừ hiệu quả; công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm được duy trì thường xuyên và kịp thời đã hạn chế tình trạng dịch bệnh phát sinh và lây lan.

### **2. Kết quả thực hiện sản xuất Đông Xuân 2024-2025**

#### **2.1. Trồng trọt:**

\* Tổng sản lượng lương thực có hạt: 1.313,7 tấn. Trong đó:

- Cây Lúa: Diện tích 120 ha, năng suất 67,6 tạ/ha, sản lượng 811,2 tấn;  
- Cây Ngô: tổng diện tích thực hiện vụ Đông Xuân 2024-2025: 75 ha, năng suất 67 tạ/ha sản lượng 502,5 tấn;

c) *Cây mì*: diện tích 17ha, cơ cấu giống chủ yếu KM94, KM98-1, KM140.

d) *Rau các loại*: Diện tích 28ha, năng suất đạt 171,2 tạ/ha, sản lượng 479,4 tấn.

g) *Đậu các loại*: Diện tích 6ha, năng suất đạt 25tạ/ha ; sản lượng 15 tấn.

e) *Đậu phụng (lạc)*: diện tích 25 ha, năng suất đạt 25 tạ/ha, sản lượng 62,5 tấn, đạt 100% KH. Cơ cấu giống chủ yếu: L14, L23; L26

Nhìn chung tình hình sản xuất vụ Đông xuân đảm bảo kế hoạch đề ra, mặt dù đầu vụ gieo sạ mưa lũ có phần bất lợi, tuy nhiên sau thời gian ngắn thời tiết dần

ổn định, địa phương quyết tâm chỉ đạo gieo trồng theo đúng lịch thời vụ và chỉ đạo hợp tác xã thường xuyên theo dõi, hướng dẫn bà con nông dân chăm sóc cây trồng, phòng ngừa các bệnh có nguy cơ xâm nhập và diệt trừ chuột gây hại làm ảnh hưởng năng suất cây trồng, nhờ vậy diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân cũng như năng suất cây lúa đạt cao.

## **2.2. Công tác thủy lợi:**

- UBND thị trấn đã chỉ đạo các tổ dân phố phối hợp với hợp tác xã nông nghiệp Bình Phú tuyên truyền vận động và hướng dẫn kỹ thuật cho bà con nông dân tổ chức ra quân nạo vét kênh mương, quản lý điều hành nước hợp lý, các công trình thủy lợi trên địa bàn được sửa chữa, khắc phục kịp thời nên đảm bảo nước tưới.

## **2.3. Chăn nuôi, Thú y:**

- **Tổng đàn gia súc:** 3.450 con, trong đó:

Đàn bò: 1.100 con (bò lai chiếm 99%)

Đàn heo: 2.250 con

Đàn trâu: 100 con

- Gia cầm: 13.997 con.

- Trong thời gian vừa qua đã phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện tổ chức 03 đợt tiêm phòng Vắc xin: Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Đại chó, mèo, 01 đợt phun hóa chất tiêu độc khử trùng.

## **III. Nhận xét đánh giá:**

### **1. Ưu điểm:**

- Thực hiện Kế hoạch cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2026, kế hoạch thực hiện năm 2025,

Đề án phát triển vùng chuyên canh cây ăn quả giai đoạn 2021-2025 nhằm giúp thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, phát triển ngành nghề nông thôn. Các dự án phát triển sản xuất: dự án trồng lúa chất lượng cao, dự án cải tạo đàn bò thịt, chăn nuôi gà, heo theo hình thức gia trại ngày càng phát triển góp phần nâng cao giá trị sản xuất, thu nhập cho người dân.

### **2. Tồn tại và hạn chế:**

- Vụ Đông Xuân 2024-2025 bị ảnh hưởng bởi chuột cắn phá làm thiệt hại lớn diện tích rau màu và lúa; tình hình dịch vẫn còn xảy ra làm ảnh hưởng đến việc khôi phục sản xuất của nhân dân.

- Việc tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân thực hiện các quy trình trong sản xuất chưa được đồng bộ, một số cánh đồng người dân vẫn còn tình trạng gieo sạ với mật độ dày, không bón lót phân chuồng, bón thiếu cân đối NPK... tạo điều

kiện cho một số loại sâu, bệnh, cỏ dại phát sinh gây hại, ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

- Một số hộ chăn nuôi vẫn còn xem nhẹ công tác phòng chống dịch bệnh nhất là tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò; bệnh LMLM,... nông dân còn trông chờ ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Công tác dẫn thủy có lúc, có nơi chưa kịp thời, hệ thống mương tưới tiêu ở một số xứ đồng chưa được khai thông tốt làm ảnh hưởng đến công tác dẫn nước vào đồng ruộng.

## **PHẦN II**

### **ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2025**

#### **I. Đặc điểm tình hình sản xuất vụ Hè Thu năm 2025:**

##### **1. Thuận lợi:**

- Giống và cơ cấu giống lúa được bà con nông dân chuẩn bị đầy đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng.

- Nhận thức của nông dân về sử dụng giống tốt và trình độ thâm canh ngày càng được nâng lên là một trong những yếu tố quan trọng để nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng.

##### **2. Khó khăn:**

- Về thời tiết khí hậu theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu năm 2025 nắng nóng gay gắt đang diễn ra trên diện rộng có khả năng xảy ra hạn hán, thiếu nước.

- Nguồn nước tưới: Hiện nay lượng nước đảm bảo để gieo sạ theo diện tích kế hoạch đề ra, tuy nhiên khả năng thiếu nước cục bộ diện tích chăm sóc lúa Hè Thu vì vậy cần có biện pháp tưới tiết kiệm nước để đảm bảo tưới suốt vụ và triển khai công tác phòng, chống hạn.

- Nguồn sâu, bệnh tích lũy từ vụ Đông Xuân sạ muộn và lúa Hè Thu sạ sớm là điều kiện thuận lợi cho nhiều đối tượng sâu, bệnh chuyển sang gây hại lúa Hè Thu chính vụ, chuột có khả năng gây hại trên diện rộng.

#### **II. Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2025:**

##### **1. Các chỉ tiêu thực hiện vụ sản xuất Hè Thu năm 2025:**

- Sản lượng cây lương thực: 962,5 tấn, trong đó:

+ Sản lượng cây Lúa: 789,6 tấn.

+ Sản lượng cây Ngô: 172,9 tấn.

a) *Cây lúa*: gieo sạ 120 ha, năng suất ước đạt 65,8 tạ /ha, sản lượng 789,6 tấn,

b) *Cây ngô*: Diện tích trồng 26ha, năng suất ước đạt 65,5 tạ/ha, sản lượng 172,9 tấn,

c) *Rau các loại*: Diện tích 25ha, năng suất ước đạt 150tạ/ha, sản lượng 375 tấn.

d) *Đậu các loại*: Diện tích 6ha, năng suất ước đạt 25tạ/ha; sản lượng 15 tấn.

g) *Đậu phụng (lạc)*: diện tích 26 ha, năng suất ước đạt 25,45 tạ/ha, sản lượng 66,17 tấn.

## **2. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sản xuất vụ Hè Thu 2025**

### **a. Nhiệm vụ**

- Tập trung chỉ đạo điều hành nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp theo mục tiêu, kế hoạch đề ra của năm 2025. Kiểm tra, chuẩn bị các điều kiện để triển khai sản xuất đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống; chủ động triển khai các phương án phòng chống hạn và lũ lụt, kiểm tra, tu sửa hệ thống kênh mương thủy lợi phục vụ nước tưới; công tác tuyên truyền, thông tin khuyến nông đến với người sản xuất qua nhiều kênh thông tin để nội dung chỉ đạo sản xuất đi vào thực tiễn.

### **b. Các giải pháp**

- Thường xuyên thông báo rộng rãi diễn biến thời tiết từ ngành chức năng để chỉ đạo sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu 2025.

- Chỉ đạo lịch thời vụ và cơ cấu giống cây trồng cho nhân dân theo chỉ đạo của ngành cấp trên kịp thời nhằm tăng hiệu quả trong sản xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc trong phòng trừ chuột, sâu bệnh hại cây trồng.

- Tăng cường chỉ đạo công tác thú y, thực hiện nghiêm các bước phòng ngừa lây lan các bệnh dịch như Viêm da nổi cục, lở mồm long móng... có biện pháp xử lý các hộ gia đình không chấp hành tiêm phòng cho gia súc, gia cầm.

## **3. Đề xuất lịch thời vụ và cơ cấu giống**

### **1. Về lịch thời vụ**

+ Trà chính vụ: Gieo sạ từ ngày 25/5 đến 05/6/2025 đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 95 ngày đến dưới 105 ngày.

+ Trà muộn: Gieo sạ từ ngày 06/6 đến 10/6/2025 đối với các giống lúa có TGST dưới 95 ngày, để kịp thu hoạch trước khi có mưa lũ.

### **2. Cơ cấu giống**

#### **\* Cơ cấu giống lúa:**

- Giống chủ lực: Hà phát 3, Bắc Thịnh, QNg128, PY2, Thiên Hương 6, TBR1, VNR10, QNg13, TBR97, HG12.

- Giống bổ sung: HG12, PY2, BDR57, TBT132, PC6, ĐT100, HN6, ĐH815-6, VNR20, ML232, TBT123, Sơn Lâm 1.

- Giống triển vọng: DT 45, BG 6, DDB, DDBR 999, Đài thơm 8, VN 121, Hương Xuân. (Trong các số giống khuyến cáo, tùy theo điều kiện mỗi vùng, mỗi vùng nên chọn từ 2-3 giống chủ lực để gieo sạ cho phù hợp).

#### **\* Một số lưu ý trong tổ chức thực hiện**

#### **+ Chất lượng giống lúa và lượng giống gieo sạ:**

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc giống cấp xác nhận, lượng giống gieo sạ: 80-90kg/ha.

- Có thể lựa chọn và sử dụng những giống lúa đã công nhận chính thức được phép sản xuất, kinh doanh hoặc đã được cấp quyết định lưu hành giống tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

+ Đối với giống lúa mà các Công ty giống, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đã ký Hợp đồng với địa phương (có cam kết bảo hiểm năng suất) để triển khai mô hình trình diễn giống lúa triển vọng, sản xuất lúa chất lượng, hàng hóa, sản phẩm hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch theo liên kết sản xuất tiêu thụ và hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất lúa thì được tiếp tục tổ chức sản xuất theo Hợp đồng đã ký kết.

+ Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất lúa:

- Các vùng chủ động thực hiện các giải pháp tiết kiệm nguồn nước tưới ngay từ đầu vụ trong phương án phòng chống hạn do địa phương xây dựng và đã được phê duyệt nhằm đảm bảo yêu cầu nước tưới cho các loại cây trồng.

- Huy động mọi nguồn lực, máy làm đất để tập trung làm đất, phơi ải; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng ngắn (1-2 giống lúa) cho từng cánh đồng để thuận tiện cho việc cơ giới hóa trong khâu làm đất, gieo sạ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch; tổ chức cho nông dân ra quân diệt chuột đồng loạt, áp dụng tổng hợp các biện pháp thủ công, sinh học và hóa học.

- Thực hiện nghiêm túc những chỉ dẫn, khuyến cáo của ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật trong việc phòng trừ sâu bệnh hại; chủ động theo dõi, diễn biến khí hậu thời tiết, nắm bắt quy luật phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại. Tăng cường điều tra, dự tính dự báo, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là những nơi thường xuất hiện ổ dịch để kịp thời phòng trừ, hạn chế lây lan ra diện rộng.

- Tăng cường sử dụng phân chuồng, các loại phân hữu cơ để cải tạo đất và khuyến cáo nông dân bón phân vừa đủ, cân đối, tiết kiệm; bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn.

- Triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, như giảm lượng giống gieo sạ, giảm thuốc trừ sâu, giảm lượng phân bón phù hợp, tiết kiệm nước tưới, áp dụng các kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến, như: Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) “1 phải, 5 giảm”,... khuyến cáo sử dụng thuốc sinh học và hạn chế phun thuốc bảo vệ thực vật sớm (từ khi gieo đến 25 ngày tuổi).

#### **\* Đối với một số loại cây trồng khác:**

Tùy theo điều kiện cụ thể tiến hành làm đất và gieo trồng phù hợp, đối với cây rau chú ý hướng dẫn người dân sản xuất rau theo hướng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

#### **3. Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật:**

- Tích cực chỉ đạo thời vụ, cơ cấu giống theo khuyến cáo nhằm giảm lượng giống gieo sạ, giảm chi phí phân bón, thuốc BVTV.

- Thực hiện vệ sinh đồng ruộng, đắp bờ giữ nước, làm đất, ngâm dầm để hoại mục chất hữu cơ, diệt sạch cỏ dại, các mầm mống dịch bệnh và cắt đứt nguồn sâu

bệnh lây lan; bố trí gieo sạ tập trung tạo thuận lợi cho chăm sóc, tưới tiêu, quản lý, phòng trừ sâu bệnh và cơ giới hóa khâu thu hoạch.

- Tăng cường chỉ đạo và khuyến cáo nông dân sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng từ 90-105 ngày để tăng hiệu quả trong sản xuất.

- Áp dụng rộng rãi kỹ thuật sản xuất “ 3 giảm 3 tăng”, “1 phải, 5 giảm” khuyến cáo nông dân không gieo sạ ngoài khung lịch thời vụ, hạn chế phun thuốc BVTV sớm ( trước 25 ngày sau sạ), tăng cường bón phân chuồng, phân vi sinh và phân lân, bón cân đối NPK và đủ liều lượng theo quy trình.

- Tập trung triển khai tốt vụ sản xuất Hè Thu, phân công cán bộ theo dõi tiến độ sản xuất định kỳ thứ 02 hàng tuần báo cáo tiến độ sản xuất về UBND thị trấn để văn phòng tổng hợp báo cáo cho UBND huyện kịp thời.

Trên đây là dự thảo báo cáo Sơ kết sản xuất vụ Đông xuân 2024 - 2025 và Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2025. Yêu cầu các đơn vị, tổ trưởng các tổ dân phố, HTX NN Bình Phú hết sức quan tâm chỉ đạo điều hành để vụ sản xuất Hè Thu đạt kết quả phân đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.

***Nơi nhận:***

- Phòng NN và Môi trường huyện;
- TT/Đảng ủy;
- TT/ HĐND;
- TT/UBMT;
- CT, PCT/UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Văn Danh**